

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04 /2021/HS-ST

Ngày: 12 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà: Trần Thị Như Ý

+ Bà: Đặng Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Đức Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Ngô Hải Nam- Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2020/ TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Viết D; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20 tháng 8 năm 1989; tại: tỉnh T; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 8, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Hữu P (Đã chết) và bà: Dương Thị H; Sinh năm: 1968; nghề nghiệp: Lao động tự do; trú tại: Tổ dân phố 8, thị trấn K, huyện K, tỉnh T; có vợ: Cao Thị T; Sinh năm: 1990; nghề nghiệp: Kế toán, hiện trú tại: Tổ dân phố 8, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh và con: Có 01 người, sinh 2016; gia đình có 03anh em, bị cáo D là con thứ 02; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Sinh ra và lớn lên được gia đình nuôi dưỡng học hết lớp 12/12. Năm 2008 đến 2012 học tại Trường Đại học Hà Tĩnh, ra trường học lái xe ô tô hạng C tại Hà Tĩnh và làm nghề lao động tự do. Năm 2017 học lái xe hạng E tại thành phố Hải Phòng. Ngày 03/01/2020 lái xe cho Công ty TNHH T tại thị trấn K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh cho đến ngày phạm tội.

Bị cáo hiện tại ngoại bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 24/8/2020 cho đến nay tại thị trấn K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Anh Hầu A D; Sinh ngày: 30/8/1996; địa chỉ: Bản T, xã C, huyện H, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

2. Anh Chang A V, sinh năm: 1994 (đã chết).

Đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại Chang A V: Anh Chang A L; Sinh ngày: 12/10/1977; địa chỉ: Bản T, xã C, huyện H, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Viết H; Sinh ngày: 24/5/1986; địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Tài Q; Sinh ngày: 01/5/1986; địa chỉ: xã L, huyện B, tỉnh Nam Định. Tạm trú: Thôn 15, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

3. Anh Phan Thanh T; Sinh ngày 28/4/1985; địa chỉ: Tổ dân phố 11, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

4. Anh Hầu A C; Sinh ngày: 05/8/1995; địa chỉ: Bản T, xã C, huyện H, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị Lê Thị H; Sinh ngày: 25/10/1976; địa chỉ: Thôn 3, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

2. Anh Lê Xuân P; Sinh ngày 28/4/1981; địa chỉ: Thôn P, xã Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

3. Anh Hoàng Văn T; Sinh ngày: 04/4/1982; địa chỉ: Thôn 8, xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Văn H; Sinh ngày 05/3/1979; địa chỉ: Khu phố 7, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

5. Anh Lê Văn N; Sinh ngày: 01/01/1978; địa chỉ: Xóm 4, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 28/6/2020, Trần Viết D có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô khách BKS 38B - 004.04 (xe của Công ty TNHH T ở Hà Tĩnh) lưu thông trên đường Hồ Chí Minh theo hướng từ huyện Quảng Ninh đến huyện Bố Trạch (hướng Nam- Bắc). Khi đến km 984+600m

đường Hồ Chí Minh thuộc thôn P, xã Đ, D điều khiển xe đi không đúng làn đường, phần đường quy định, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước nên đã đâm va với xe mô tô BKS 73V1 - 2120 do anh Chang A V điều khiển chở anh Hàu A D lưu thông cùng chiều phía trước.

Hậu quả: Anh Chang A V bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cuba, Đồng Hới đến khoảng 18 giờ 40 cùng ngày tử vong. Anh Hàu A D bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cuba, Đồng Hới đến ngày 30/6/2020 ra viện. Xe ô tô BKS 38B - 004.04 và xe mô tô BKS 73V1 - 2120 bị hư hỏng.

Hiện trường vụ tai nạn xảy ra tại đoạn km 984+600 đường Hồ Chí Minh thuộc thôn P, xã Đ, thành phố H theo hướng Nam - Bắc là loại đường hai chiều được phân chia bằng vạch sơn màu vàng ngắt quãng, mặt đường trải nhựa bằng phẳng rộng 6,85m.

Khám nghiệm hiện trường theo hướng từ huyện Quảng Ninh đi huyện Bố Trạch (hướng Nam - Bắc) lấy điểm mốc là tâm cột điện số 1/A-1 nằm ở lề đường bên phải đường Hồ Chí Minh theo hướng khám nghiệm, mép đường chuẩn là mép đường bên phải đường Hồ Chí Minh nơi xảy ra tai nạn. Xác định các vị trí sau:

Vị trí số 1 (Vị trí vết cày trượt): Vết cày trượt dạng cong, hướng từ Nam ra Bắc, phần đầu vết gồm nhiều đoạn cày ngắt quãng, rộng nhất 0,4m. Điểm đầu vết cày trượt cách điểm mốc về phía Bắc 6,2m và cách mép đường chuẩn 5,1m về phía Tây. Điểm cuối ngay dưới gác để chân trước bên phải xe mô tô BKS 73V1- 2120, cách mép đường chuẩn 1,2m về phía Tây, chiều dài vết cày trượt 117m.

Vị trí số 2 (Vị trí đám máu): Đám máu không rõ hình dạng kích thước 1,35m x 0,65m, tâm đám máu cách điểm đầu vết cày trượt số (1) 02m về phía Bắc và cách mép đường chuẩn 04m về phía Tây.

Vị trí số 3 (Vị trí đám máu): Đám máu không rõ hình dạng kích thước 0,1m x 0,09m nằm dưới rãnh thoát nước bên trái đường Hồ Chí Minh, tâm đám máu cách tâm đám máu số (2) là 37,05m về phía Bắc và cách mép đường chuẩn 8,6m về phía Tây, cách mép đường Hồ Chí Minh bên trái là 1,75m và ở độ sâu 0,5m so với mặt đường Hồ Chí Minh.

Vị trí số 4 (Vị trí xe ô tô BKS 38B- 004.04): Sau tai nạn xe ô tô dừng đỗ trên đường bên phải, đầu xe hướng Bắc, đuôi xe hướng Nam. Hình chiếu tâm đầu trục bánh lốp sau bên phải cách mép đường chuẩn 0,2m về phía Tây và cách tâm đám máu số (3) là 61,95m về phía Bắc. Hình chiếu tâm đầu trục bánh lốp trước bên phải nằm trên mép đường chuẩn.

Vị trí số 5 (Vị trí xe mô tô BKS 73V1- 2120): Sau tai nạn xe mô tô nằm ngã nghiêng sang phải, đầu xe hướng Tây, đuôi xe hướng Đông. Hình chiếu tâm đầu trục bánh lốp trước cách mép đường chuẩn 1,8 m về phía Tây và cách hình chiếu tâm đầu trục bánh lốp sau bên phải xe ô tô là 9,7m. Hình chiếu tâm đầu trục bánh lốp sau cách mép đường chuẩn 0,8m về phía Tây và cách hình chiếu

tâm đầu trục bánh lốp trước xe mô tô là 0,8m.

Tại Bản kết luận giám định số 997/GĐ - PC09 ngày 17/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Dấu vết cà trượt mài mòn nhựa, mất sơn màu cam bám dính chất màu xanh hướng từ trái sang phải ở mặt kính đèn pha và ốp bên trái đèn pha xe ô tô BKS 38B- 004.04 có đặc điểm về màu sắc, chiều hướng, độ cao tương ứng phù hợp với dấu vết vỡ, cà trượt mất sơn màu xanh, bám dính chất màu cam, màu trắng hướng từ sau tới trước ở phần sau ốp thân xe bên trái, bên trái tay dắt sau và cụm đèn sau xe mô tô BKS 73V1- 2120.

Dấu vết gãy, cà trượt bám dính chất màu đen, trắng bạc ở bên phải cản trước xe ô tô BKS 38B- 004.04 có đặc điểm về màu sắc, chiều hướng, độ cao tương ứng phù hợp với dấu vết vỡ, gãy, đẩy lệch, bám dính chất màu đỏ và trắng bạc ở phần sau chắn bùn sau và mặt kính biển kiểm soát xe mô tô BKS 73V1- 2120.

Dấu vết móp, cà trượt hướng từ trước ra sau ở khung xe dưới trước của xe ô tô BKS 38B - 004.04 có đặc điểm về màu sắc, chiều hướng, độ cao tương ứng phù hợp với dấu vết móp, cong vênh, biến dạng, gãy, cà trượt, bề mặt bám dính chất màu cam, màu đen hướng từ sau tới trước ở phần trên hộp xích và giảm xóc sau bên trái xe mô tô BKS 73V1- 2120.

Dấu vết cà trượt ở ốp gương chiếu hậu bên phải, bên phải ốp nhựa đầu xe đầu ngoài tay cầm bên phải, gác chân trước bên phải xe mô tô BKS 73V1- 2120 có đặc điểm, chiều hướng phù hợp với tình huống xe ngã nghiêng bên phải và chạm với mặt đường.

Đã xảy ra va chạm giữa xe ô tô BKS 38B- 004.04 với xe mô tô BKS 73V1- 2120. Mặt kính đèn pha, bên trái đèn pha, bên phải cản trước, khung xe dưới trước của xe ô tô BKS 38B- 004.04 va chạm với phần sau ốp thân xe bên trái, bên trái tay dắt sau, cụm đèn sau, phần sau chắn bùn sau, mặt kính biển kiểm soát, phần trên hộp xích và giảm xóc sau bên trái của xe mô tô BKS 73V- 2120 theo hướng từ sau tới trước, từ trái sang phải theo trục chuyển động của xe mô tô BKS 73V1- 2120. Không đủ cơ sở kết luận tốc độ của xe ô tô BKS 38B- 004.04 và xe mô tô BKS 73V1 - 2120.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 100/TT ngày 21/7/2020 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình đối với tử thi Chang A V kết luận: Nguyên nhân chết do chấn thương sọ não kín, gãy cột sống cổ.

Vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới tạm giữ và trả lại cho Công ty TNHH T gồm: 01 xe ô tô BKS 38B - 004.04; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 38B - 004.04; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS 38B- 004.04; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm của chủ xe ô tô số BKS 38B- 004.04; tạm giữ và trả lại cho Công ty TNHH phát triển dự án N 01 xe mô tô BKS 73V1- 2120. Tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Trần Viết D.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã cùng với Công ty TNHH T là chủ xe ô tô BKS 38B- 004.04 đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Chang A V số tiền

200.000.000 đồng; bồi thường cho anh Hầu A D số tiền 35.000.000 đồng; bồi thường cho Công ty TNHH phát triển dự án N số tiền 3.020.000 đồng khắc phục sửa chữa xe mô tô BKS 73V- 2120.

Anh Hầu A D có đơn từ chối giám định thương tích và đề nghị không xử lý Trần Viết D bằng pháp luật hình sự. Đối với nạn nhân Chang A V có một phần lỗi trong vụ tai nạn khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không đi về phía bên phải chiều đi của mình, không đi đúng làn đường, phần đường quy định, vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

Tại bản Cáo trạng số: 95/ CT - VKSDH - TA ngày 27 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Trần Viết D ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo Trần Viết D đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử bị cáo Trần Viết D theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Trần Viết D từ 12 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật TTHS năm 2015:

+ Trả lại cho Trần Viết D 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Trần Viết D, ngày sinh 20/8/1989, trú tại thị trấn K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh số 990127991340, do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 08/11/2017.

Ngoài ra bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã nhận thấy sai phạm của mình, rất hối hận, ăn năn xin Hội đồng xét xử chiếu cố giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người tham gia tố tụng là bị hại, đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trần Viết D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp cả về mặt thời gian và địa điểm phạm tội, do đó có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 28/6/2020, Trần Viết D, có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô BKS 38B - 004.05 lưu thông trên đường Hồ Chí Minh theo hướng Nam- Bắc, khi đến Km 984+600m thuộc thôn Thuận Phước, xã Thuận Đức, thành phố Đồng Hới do không đi bên phải theo chiều đi của mình, không đi đúng phần đường quy định, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước nên đã đâm va vào xe mô tô BKS 37V1- 2120 do anh Chang A V điều khiển chở anh Hàu A D lưu thông cùng chiều phía trước. Hậu quả anh V tử vong, đã vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Hành vi của Trần Viết D gây thiệt hại đến tính mạng của người khác làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Vì vậy, Trần Viết D phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo Trần Viết D là người có đầy đủ sức khỏe, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, đã được học, đào tạo đầy đủ và hiểu biết nhất định về những nguyên tắc, quy định liên quan đến việc tham gia giao thông đường bộ. Trong vụ án này, bị cáo là người trực tiếp điều khiển xe ô tô BKS 38B - 004.04 xảy ra va chạm với anh Chang A V điều khiển xe mô tô chạy phía trước dẫn đến anh V bị tử vong. Bị cáo tham gia giao thông trong điều kiện đường giao thông có đầy đủ ánh sáng, không che khuất tầm nhìn, đủ điều kiện để quan sát, mật độ lưu lượng giao thông ít. Tuy nhiên khi phát hiện phía trước cùng chiều có xe đi trước bị cáo đã không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước, không

đi bên phải theo chiều đi của mình dẫn đến va chạm làm anh Chang A V tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008 quy định: “*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ*”; Khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2008 quy định: “*Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước*”.

Vì vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét hành vi của bị cáo vi phạm quy tắc khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ gây ảnh hưởng xấu đến an toàn giao thông, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây hoang mang cho người dân khi tham gia giao thông, gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến an toàn trật tự công cộng. Vì vậy, hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự và cần áp dụng hình phạt tương xứng mới có đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi nghị án HĐXX cũng xem xét quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo cùng Công ty TNHH T đã bồi thường thiệt hại; gia đình bị hại có đơn không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự với bị cáo D. Bản thân bị cáo trước khi phạm tội có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đối với nạn nhân Chang A V có một phần lỗi trong vụ tai nạn khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không đi về phía bên phải chiều đi của mình, không đi đúng làn đường, phần đường quy định, vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Anh Hầu A D có đơn từ chối giám định thương tích và đề nghị không xử lý Trần Viết D bằng pháp luật hình sự. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định do đó HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý giáo dục là phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[4] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã cùng với Công ty TNHH T là chủ xe ô tô BKS 38B- 004.04 đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Chang A V số tiền 200.000.000 đồng; bồi thường cho anh Hầu A D số tiền 35.000.000 đồng; bồi thường cho Công ty TNHH phát triển dự án N số tiền 3.020.000 đồng khắc phục sửa chữa xe mô tô BKS 73V- 2120. Bị hại và đại diện gia đình bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới tạm giữ và trả lại cho Công ty TNHH T gồm: 01 xe ô tô BKS 38B - 004.04; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 38B - 004.04; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS 38B- 004.04; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm của chủ xe ô tô số BKS 38B- 004.04; tạm giữ và trả lại cho Công ty TNHH phát triển dự án N 01 xe mô tô BKS 73V1- 2120 là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên HĐXX không xem xét lại.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Trần Viết D, đang bị tạm giữ: Tại phiên tòa, bị cáo xin nhận lại giấy phép lái xe, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106 Bộ luật TTHS năm 2015:

Trả lại cho Trần Viết D 01 giấy phép lái xe hạng E, mang tên Trần Viết D, sinh ngày 20/8/1989, trú tại thị trấn K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, số 990127991340, do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 08/11/2017, có giá trị đến ngày 08/11/2022.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Trần Viết D phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà Nước.

Bị cáo và Đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố Bị cáo Trần Viết D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

2.2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Viết D 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/01/2021).

Giao bị cáo Trần Viết D cho Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Trả lại cho bị cáo Trần Viết D 01 giấy phép lái xe hạng E, mang tên Trần Viết D, sinh ngày 20/8/1989, trú tại thị trấn K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, số 990127991340, do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 08/11/2017, có giá trị đến ngày 08/11/2022.

Vật chứng nêu trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới có đặc điểm, số lượng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/12/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trần Viết D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/01/2021). Đối với đại diện bị hại, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hạn trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hoa